

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG**
Số: 77/2018/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

C, ngày 13 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2018/TLST- DS ngày 27 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trương D, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 480, khu phố 2, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Công ty L.

Địa chỉ trụ sở: Ấp L, xã Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của Công ty L: Ông Phạm Hữu Toàn, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 144/37/6, đường T, phường Y, quận P, Thành phố M. Chức danh: Tổng Giám đốc; là người đại diện theo pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn P, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 480, khu phố 2, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Ông Trương L, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp A, xã Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ghi nhận ông Trương D, bà Nguyễn P với Công ty L (được chuyển từ Công ty N) tự nguyện đồng ý hủy Hợp đồng thuê ô tô biển số 61L-2601 được ký kết ngày 24/4/2011 giữa ông Trương D, bà Nguyễn P với Công ty N.

- Công ty L có nghĩa vụ trả cho ông Trương D số tiền thuê xe là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

- Ghi nhận ông Trương D rút một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Trương D cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng Công L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Công ty L đồng ý chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Ông Trương D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho ông Trương D số tiền 6.250.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0025539 ngày 12/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Lê Cẩm Hằng